

Số 108 /KH-THYT

Uông Bí, ngày 27 tháng 05 năm 2024

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) giáo viên (GV), cán bộ quản lý (CBQL) cơ sở mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT;

Căn cứ công văn số 640/HD-PGDĐT ngày 24/5/2021 của Phòng GDĐT thành phố Uông Bí về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên từ năm học 2021- 2022; Kế hoạch số 2766/KH-SGDĐT ngày 04/10/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh về Bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên .Công văn số 176/ PGD&ĐT ngày 21/2/2024 của Phòng GDĐT thành phố Uông Bí về đăng kí nội dung bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên từ năm học 2023- 2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học, Trường Tiểu học Yên Thanh xây dựng kế hoạch BDTX đối với cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với GV, CBQL; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của GV, CBQL; nâng cao mức độ đáp ứng của GV, CBQL theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục tiểu học và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

- Bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL nhằm cập nhật, tăng cường kiến thức, kỹ năng lãnh đạo và quản lý (quản lý nhân sự: công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng và chế độ chính sách..., quản lý chuyên môn, quản lý tài chính,

quản lý cơ sở vật chất, quản lý nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm, hội nhập quốc tế trong GDĐT,...).

- Trang bị cho giáo viên những kiến thức, kỹ năng chuyên môn, phương pháp giảng dạy để đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo và khả năng tự học của học sinh.

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học và năng lực quản lý cho đội ngũ CBQL, GV trong nhà trường.

- Phát triển năng lực tự quản lý, tự học, tự bồi dưỡng của GV, năng lực tự đánh giá hiệu quả của quá trình bồi dưỡng thường xuyên.

2. Yêu cầu

- GV, CBQL nhà trường được bồi dưỡng đủ 120 tiết/năm học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn với việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn để từng bước nâng cao năng lực, hiệu quả của đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục qua từng năm học.

II. Đối tượng bồi dưỡng:

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, GV tiểu học (sau đây gọi chung là CBQL, GV tiểu học) trên phạm vi toàn trường.

GV diện hợp đồng lao động từ 01 năm học trở lên phải thực hiện nhiệm vụ BDTX.

Những đối tượng sau đây được miễn BDTX khi thực hiện những nhiệm vụ thay thế:

- Báo cáo viên BDTX.

- GV, CBQL nghỉ hưu, tinh giản biên chế, tạm dừng hợp đồng làm việc, đi học tập trung trong khoảng thời gian bằng 01 học kỳ trở lên, nghỉ thai sản, nghỉ ốm dài hạn.

- Giáo viên diện hợp đồng lao động từ 09 tháng trở xuống.

III. Nội dung, chương trình bồi dưỡng:

Thực hiện theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

1. Chương trình bồi dưỡng 01:

* *Thời lượng:* Khoảng 01 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học).

* *Nội dung:* Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển giáo

dục phổ thông, chương trình giáo dục phổ thông, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục phổ thông (có hướng dẫn cụ thể sau).

2. Chương trình bồi dưỡng 02:

* *Thời lượng:* Trong năm học 2024-2025 (khoảng 40 tiết/năm học).

* *Nội dung:* Chuyển đổi số; Các văn bản chỉ đạo của Bộ GD, Sở GD và phòng GDĐT về công tác chuyển đổi số trong năm học 2024 - 2025.

- *Hình thức, thời gian bồi dưỡng:*

+ Bồi dưỡng tập trung: 14 tiết;

+ Tự học và sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường: 26 tiết.

3. Chương trình bồi dưỡng 03:

3.1. Đối với giáo viên:

* *Thời lượng:* Khoảng 40 tiết/năm học

* *Nội dung:* Mô đun GVPT 13, 14 (Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông)

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt		Thời lượng (tiết)	
			Lý thuyết	Thực hành	Lý thuyết	Thực hành
IV. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	GVPT 13	<p>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông</p> <p>1. Sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường; quy định</p>	<p>- Trình bày được quy định của ngành về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Vận dụng được các quy định, quy tắc văn hóa ứng xử và kỹ năng để giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi và thực hiện kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp</p>	8	12	

		<p>tiếp nhận thông tin từ các bên liên quan về đạo đức, lối sống của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Một số kỹ năng tăng cường hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>trong việc thực hiện hiệu quả kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>		
	GVPT 14	<p>Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông</p> <p>1. Tầm quan trọng của việc sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay.</p> <p>2. Tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Phương pháp tự học và lựa chọn tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>- Phân tích được tầm quan trọng của việc sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay;</p> <p>- Lựa chọn được tài nguyên và vận dụng được phương pháp tự học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc lựa chọn tài nguyên và vận dụng được phương pháp tự học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	8	12

* Thời gian: Trong năm học 2024 - 2025

1.2. Đối với CBQL

* *Thời lượng*: Khoảng 40 tiết/năm học

* *Nội dung*: Mô đun GVPT 9 (Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông);

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
II. Quản trị nhà trường	QLPT 09	<p>Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường</p> <p>1. Những vấn đề chung về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường.</p> <p>2. Nội dung, biện pháp quản trị hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh.</p> <p>3. Huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.</p>	<p>- Phân tích được các quy định về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>- Vận dụng được các biện pháp để xây dựng triển khai kế hoạch, huy động các nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh đúng quy định, hiệu quả;</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh.</p>	16	24

* *Thời gian*: Trong năm học 2024 - 2025

III. Đánh giá, xếp loại và công nhận kết quả BDTX

1. Đánh giá, xếp loại kết quả BDTX

Thực hiện theo khoản 6 Điều 1 Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022.

2. Công nhận kết quả BDTX

Thực hiện theo khoản 7 Điều 1 Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022.

IV. Hình thức tổ chức BDTX

Tập trung hoặc bán tập trung; khuyến khích hình thức tổ chức BDTX liên tục tại trường hoặc cụm trường thông qua hệ thống quản lý trực tuyến LMS đảm bảo các tiêu chí kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ GDĐT quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

V. Tài liệu BDTX

GV, CBQL sử dụng tài liệu bồi dưỡng do chuyên môn nhà trường thực hiện nhiệm vụ BDTX biên soạn hoặc có thể khai thác, sử dụng các tài liệu phù hợp khác.

VI. Cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX

Trường Đại học Hạ Long, Đại học Sư phạm Hà Nội, Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh, ...

Nhà trường phối hợp với Trường Đại học Hạ Long, Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh để triển khai các nội dung BDTX cấp học (*Trường Đại học Hạ Long thực hiện nhiệm vụ BDTX cho giáo viên tiểu học; Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh chủ trì liên kết với các cơ sở thực hiện nhiệm vụ BDTX cho CBQL tiểu học*).

VII. Tổ chức thực hiện

1. Đối với nhà trường

- Xây dựng kế hoạch BDTX nhà trường và triển khai tới toàn thể CBGV.
- Hướng dẫn giáo viên, CBQL xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX.
- Chủ trì thực hiện đánh giá kết quả thực hiện Chương trình 01, 02 (*Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Thông tư 17/2022/TT-BGDĐT*) đối với giáo viên.
- Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý tham gia BDTX theo quy định.
- Chủ động phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ BDTX các chương trình bồi dưỡng cho CBQL, GV theo quy định.
- Tổ chức các buổi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn (theo trường hoặc cụm trường) để trao đổi, thảo luận, áp dụng nội dung bồi dưỡng vào thực tiễn nhà trường.
- Tổng hợp kết quả BDTX của GV, CBQL; báo cáo kết quả (*theo mẫu Phụ lục gửi kèm*) về bộ phận chuyên môn Tiểu học - Phòng GDĐT (gửi bản excel để tổng hợp) *trước ngày 31/5/2025*.

2. Đối với giáo viên và CBQL

- Thực hiện nghiêm túc việc học BDTX theo kế hoạch BDTX của Phòng và

của nhà trường. Ghi chép, lưu trữ đầy đủ các nội dung học.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt tổ/nhóm trong tổ chuyên môn/ liên tổ để trao đổi, thảo luận, áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tiễn của tổ, lớp.
- Gửi biên bản học tập trung của nhóm tổ chuyên môn về bộ phận chuyên môn nhà trường sau mỗi nội dung học tập trung.

Trên đây là kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 – 2025 của trường Tiểu học Yên Thanh. Đề nghị toàn thể các đồng chí cán bộ, giáo viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện. Yêu cầu các các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch đã đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các bộ phận báo cáo về nhà trường (bộ phận chuyên môn) để có hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT, HT (b/c);
- CBQL, TCM, GV (t/h);
- Công TTĐT trường;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Minh Thư